

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 175/2023/HS-ST

Ngày: 04/12/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Khang và bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: ông Trần Xuân Vọng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2023/QĐXX-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trương Văn T**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22/8/2001 tại thị xã K, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: **Khu E, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương**;

Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: **Trương Văn L** và bà **Nguyễn Thị H**; vợ con: Chưa có; Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 07/8/2023, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ **Công an thành phố C**; có mặt.

2. **Trương Văn L1**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 28/01/2000 tại thị xã K, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: **Khu G, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương**;

Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: **Trương Văn V** và bà **Nguyễn Thị L2**; vợ con: Chưa có; Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 07/8/2023, hiện tạm giam tại trại tạm giam **Công an tỉnh Q**; có mặt.

\* Người làm chứng: Anh **Nguyễn Mạnh C**, anh **Vũ Đăng Vĩnh H1**, anh **Vũ Hùng M**; anh **Đặng Minh H2** (người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: **Trương Văn T** thuê nhà của anh **Đặng Minh H2** ở tổ D, khu F, phường C, thành phố C ở cùng với anh **Nguyễn Mạnh C**, ngày 28/7/2023

**Trương Văn L1** từ Hải Dương đến chơi, ở cùng **T** và **C**. Do có nhu cầu sử dụng và mua để bán kiếm lời loại ma túy ADB-Butinaca (thường gọi là thuốc lá **C1**) **T** lên mạng xã hội Facebook tìm mua được thuốc lá Chill. Trong hai ngày 06/8/2023 và ngày 07/8/2023 **Trương Văn T** đã trực tiếp bán 01 lần và 01 lần cùng **Trương Văn L1** bán trái phép chất ma túy, loại ADB -Butinaca cho **Vũ Đặng Vĩnh H1**; cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 06/8/2023 **Vũ Đặng Vĩnh H1** đang đi cùng với **Vũ Hùng M** thì có nhu cầu sử dụng thuốc lá Chill nên **H1** gọi điện thoại cho **T** hỏi mua 01 điều, **T** đồng ý bán và hẹn **H1** đến nơi **T** thuê trọ để giao dịch, sau đó **H1** rủ anh **M** cùng đến trước cửa nhà anh **T**. Tại đây **T** đã bán cho **H1** 01 điều thuốc lá Chill với giá 100.000 đồng. Sau đó **H1** đem về nhà 01 mình sử dụng hết.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 06/8/2023 **T**, **L1** và anh **C** cùng ăn đêm tại nhà thuê. Trong khi ăn Tuyến nói riêng với **L1** việc **T** đi vắng, **T** để chiếc điện thoại **N1** ở nhà, nếu có người điện thoại hỏi mua thuốc lá Chill thì bán hộ cho **T** với giá 100.000 đồng/điều và nói loại thuốc lá Chill không được phép buôn bán, đồng thời **T** chỉ vị trí Tuyến để 01 bao thuốc lá Chill trên kệ gỗ gần giường ngủ tầng hai; **L1** đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/8/2023 **Vũ Đặng Vĩnh H1** điện thoại đến số máy 0862.089.713, **Trương Văn L1** nghe máy, **H1** hỏi **L1** mua 02 điều thuốc lá **C1**, **L1** đồng ý bán và hẹn **H1** đến nhà, lúc này **L1** đang chơi cùng anh **V1** Hùng Mạnh nên rủ **M** đến trước cửa nhà nơi **T** thuê nhưng không nói với anh **M** là đi mua ma túy. Tại đây **L1** đã bóc vỏ bao thuốc lá **C1** lấy 02 điều bán cho **H1** với giá 200.000 đồng, sau đó **H1** đem về nhà một mình sử dụng hết.

Đến khoảng 12 giờ ngày 07/8/2023 **T** về nhà, **L1** nói cho **T** biết sáng ngày 07/8/2023 **L1** đã bán cho khách 02 điều thuốc lá Chill được 200.000 đồng nhưng **L1** chưa đưa tiền cho **T**. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày **Vũ Đặng Vĩnh H1** tiếp tục điện đến số máy của **T** hỏi mua thuốc lá **C1**, khi **H1** vừa đến nơi ở của **T** thì Công an thành phố **C** đến kiểm tra hành chính, tại nhà có mặt **T**, **L1** và **C**. **T** đã tự giác chỉ vị trí cất giấu ma túy và đem giao nộp gồm: Trong tủ gỗ đựng quần áo phòng ngủ của **T** tại tầng hai 01 hộp giấy kích thước (28x18) cm bên trong chứa 04 hộp giấy hình chữ nhật dạng vỏ bao thuốc lá kích thước khoảng (9,1x7,1) cm trên vỏ hộp có ghi dòng chữ “Chill out” và 05 hộp giấy hình chữ nhật kích thước khoảng (9,2x3,7)cm, trên vỏ hộp ghi dòng chữ “Dominix”. 09 hộp giấy trên vẫn bọc giấy nilon. Trên kệ gỗ đặt sát giường ngủ của Tuyến 01 hộp giấy hình chữ nhật dạng vỏ bao thuốc lá, kích thước (9,1x7,1) cm, trên vỏ hộp có chữ “Chill out” đã bóc vỏ nilon, kiểm tra bên trong có 06 điều thuốc lá màu trắng, trên điều thuốc có dòng chữ “FRESH BOMB”.

Cơ quan CSĐT đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với **Trương Văn T** và **Trương Văn L1**; quá trình bắt, thu giữ của **T** 01 Điện thoại di động Nokia 105, 01 Điện thoại di động Oppo; Tuyến giao nộp 100.000 đồng; **L1** giao nộp 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho **H1**.

Tại bản kết luận giám định số 5905/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của **V2 Bộ C2** kết luận: Mẫu thực vật khô bên trong các điều thuốc lá trong các hộp giấy có in chữ “Chill out” gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy ABD-BUTINACA. Tổng khối lượng mẫu thực vật khô trong 38 điều thuốc lá là 37,37 gam. Mẫu thực vật

khô trong các điều thuốc lá bên trong các hộp có in chữ “Dominix” đều tìm thấy các chất MDMA-INACA, ADB-4en-PINACA và MDMA-BUTINACA. Các chất MDMA-INACA, ABD-INACA, ADB-4en-PINACA và MDMA-BUTINACA có tác dụng tương tự hoạt chất Delta -9- THC có trong Cần sa thực vật, hiện chưa nằm trong danh mục các chất ma túy theo nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Không tìm thấy các chất ma túy trong các điều thuốc lá bên trong các hộp giấy có in chữ “Dominix” gửi giám định. Tổng khối lượng thực vật khô bên trong 40 điều là 39,34 gam. V2 hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng và khối lượng các chất ma túy này có trong các mẫu gửi giám định. Hoàn lại: đối tượng giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 5905/KL-KTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; cụ thể bị cáo Trương Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 06/8/2013 tại phòng thuê trọ bị cáo bán cho H1 01 điều thuốc lá Chill với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ ngày 06/8/2023 bị cáo nói với L1 có việc đi vắng, bị cáo để điện thoại N ở nhà nếu có ai điện thoại hỏi mua thuốc lá thì L1 nghe điện thoại và bán với giá 100.000 đồng/điều, ngày 07/8/2023 bị cáo về L1 cho biết đã bán cho khách 02 điều thuốc lá Chill với giá 200.000 đồng.

Bị cáo T còn khai do có nhu cầu sử dụng và mua để bán kiếm lời loại ma túy ADB-Butinaca (gọi là thuốc lá Chill), bị cáo đã lên mạng xã hội Facebook tìm mua thuốc lá của người tài khoản “Trần Dũng” không rõ lai lịch, địa chỉ, số lượng mua 13 bao với số tiền 2.730.000 đồng, được nhận qua đường xe khách vào ngày 07/7/2023. Trong hai ngày 06/8/2023 và ngày 07/8/2023 bị cáo đã trực tiếp bán 01 lần và 01 lần cùng Trương Văn L1 bán trái phép chất ma túy, loại ADB -Butinaca cho Vũ Đặng Vĩnh H1; Khi Công an kiểm tra hành chính bị cáo tự giác nộp trong tủ đựng quần áo ở tại tầng hai 01 hộp giấy bên trong có 04 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá trên vỏ hộp có ghi dòng chữ “Chill out” và 05 hộp giấy hình chữ nhật trên vỏ hộp ghi dòng chữ “Dominix” vẫn bọc giấy nilon; trên kệ gỗ cạnh giường ngủ của bị cáo 01 hộp giấy dạng vỏ bao thuốc lá, vỏ hộp có chữ “Chill out” đã bóc vỏ nilon, bên trong có 06 điều thuốc lá màu trắng, trên các điều thuốc có dòng chữ “FRESH BOMB”, bị cáo nhận thức được loại thuốc lá mua để sử dụng và bán bị thu giữ nêu trên là loại ma túy mới.

Bị cáo Trương Văn L1 khai nhận hành vi phạm tội và có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo Trương Văn T, bị cáo L1 khai nhận được T cho biết thuốc lá đem bán là loại ma túy mới, T đưa điện thoại cho bị cáo và nói trong khi T đi vắng nếu ai điện thoại hỏi mua thuốc lá thì bán giúp T, đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/8/2023 bị cáo bán cho H1 02 điều thuốc lá C1 với giá 200.000 đồng, bị cáo bán giúp T, không hưởng lợi nhuận.

Người làm chứng anh Vũ Đặng Vĩnh H1 đều khai nhận: Hồi 14 giờ ngày 07/8/2023 do có nhu cầu sử dụng thuốc lá C1 nên H1 gọi điện thoại T hỏi mua, khi vừa đến phòng trọ thì Công an kiểm tra hành chính, Công an yêu cầu tự giác thì T tự lấy từ trong tủ quần áo và trên kệ gỗ cạnh phòng ngủ các hộp có chứa thuốc lá nộp cho Công an; H1 khai nhận đã hai lần mua thuốc lá C1 tại địa chỉ trên là vào khoảng 19 giờ 50 phút ngày 06/8/2023 và 08 giờ 50 ngày 07/8/2023.

Người làm chứng anh Nguyễn Mạnh C, anh Vũ Đặng Vĩnh H1, anh Vũ Hùng M có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo Trương Văn T, Trương Văn L1.

Bản Cáo trạng số: 156/CT-VKSCP ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố các bị cáo Trương Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Trương Văn L1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Văn T; Xử phạt: Trương Văn T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/8/2023.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Văn L1; Xử phạt: Trương Văn L1 từ 24 đến 26 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/8/2023.

Đề nghị áp dụng: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: vật chứng được hoàn lại trong niêm phong số 5905/KL-KTHS của V2 Bộ C2 là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 Điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo T có sử dụng liên lạc bán ma túy, bị cáo T nộp lại 100.000 đồng, bị cáo L1 nộp 200.000 đồng là tiền do phạm pháp mà có nay tịch thu sung ngân sách Nhà nước. 01 Điện thoại nhãn hiệu Oppo thu của bị cáo T song không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo T theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Văn T, Trương Văn L1 nhận tội, các bị cáo đều không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trương Văn T, Trương Văn L1 đều khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2023 tại tổ F, khu F phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh bị cáo Trương Văn T đã bán trái phép 01 điều thuốc lá có chứa ma túy ABD-BUTINACA cho anh Vũ Đặng Vĩnh H1 với giá 100.000 đồng. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/8/2023, Trương Văn L1 đã giúp Trương Văn T bán 02 điều thuốc lá có chứa ma túy ABD BUTINACA cho Vũ Đặng Vĩnh H1 với giá 200.000 đồng. Ngoài ra khoảng 14 giờ ngày 07/8/2023 cũng tại địa điểm trên, Trương Văn T còn tàng trữ 37,37 gam ma túy loại ABD-BUTINACA và 39,34 gam chất MDMA-INACA và

MDMB-BUTINACA, Tuyên nhận thức đó là ma túy để sử dụng và bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo **Trương Văn T**, **Trương Văn L1** phù hợp với kết luận giám định số: 5905/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của **V2 Bộ C2**; lời khai người làm chứng anh **Vũ Đặng Vĩnh H1**, **Vũ Mạnh H3**, **Nguyễn Mạnh C** và nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 06/8/2023 tại **tổ F, khu F phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh** **Trương Văn T** đã bán trái phép 01 điều thuốc lá có chứa ma túy ABD-BUTINACA cho **Vũ Đặng Vĩnh H1** với giá 100.000 đồng. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/8/2023, **Trương Văn L1** đã giúp **Trương Văn T** bán 02 điều thuốc lá có chứa ma túy ABD BUTINACA cho **Vũ Đặng Vĩnh H1** với giá 200.000 đồng. Ngoài ra khoảng 14 giờ ngày 07/8/2023 cũng tại địa điểm trên, **Trương Văn T** còn tàng trữ 37,37 gam ma túy loại ABD-BUTINACA và 39,34 gam chất MDMB-INACA và MDMB-BUTINACA, Tuyên nhận thức đó là ma túy để sử dụng và bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Vậy việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 156/CT-VKSCP ngày 14/11/2023 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự tại địa phương, các bị cáo đều biết được tác hại của ma túy song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện nên đã phạm tội; bị cáo **Trương Văn T** với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời nên qua mạng xã hội bị cáo đã mua loại ma túy ADB-Butinaca (gọi là thuốc lá Chill) của người không quen biết. Trong hai ngày 06/8/2023 và ngày 07/8/2023 **Trương Văn T** đã trực tiếp bán 01 lần và 01 lần cùng **Trương Văn L1** bán trái phép chất ma túy, loại ADB -Butinaca cho anh **Vũ Đặng Vĩnh H1**, như vậy bị cáo **T** đã 02 lần bán ma túy (trong đó có 01 lần đồng phạm với bị cáo **L1**); ngoài ra bị cáo **T** còn tàng trữ 37,37 gam ma túy loại ABD-BUTINACA và 39,34 gam chất MDMB-INACA và MDMB-BUTINACA bị cáo **T** nhận thức là ma túy để sử dụng và bán thì bị phát hiện; với hành vi đã thực hiện bị cáo **T** bị truy tố, xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo **Trương Văn L1** tham gia với vai trò đồng phạm, bị cáo **L1** được **T** giao điện thoại và chỉ chỗ để ma túy, khi **T** vắng nhà bị cáo đã một lần bán 02 điều thuốc lá có chất ma túy loại ADB - Butinaca cho anh **Vũ Đặng Vĩnh H1** nên bị cáo **L1** bị truy tố, xét xử theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi các bị cáo thực hiện cần xử lý nghiêm. Song cần xét: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội và tỏ ra hối cải, cả hai bị cáo đều đã chấp hành hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên cần xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Cả hai bị cáo là đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Vật chứng được cơ quan giám định hoàn lại là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 Điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo **T** do có liên quan đến việc phạm pháp cùng số tiền 100.000 đồng bị cáo **T** nộp lại, số tiền 200.000 đồng bị cáo **L1** nộp lại đều là tiền do phạm

pháp mà có nay tịch thu sung ngân sách Nhà nước. 01 Điện thoại nhãn hiệu Oppo thu của bị cáo **T** không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo theo quy định.

[5] Bị cáo **T** khai nhận số vật chứng bị thu giữ bị cáo mua của người không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Trương Văn T**.

Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Trương Văn L1**.

Tuyên bố: Các bị cáo **Trương Văn T**, **Trương Văn L1** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: **Trương Văn T** 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/8/2023.

**Trương Văn L1** 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/8/2023.

Căn cứ: Điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng trong niêm phong số 5905/KL-KTHS của **V2 Bộ C2** (còn nguyên dấu niêm phong).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 Điện thoại Nokia 105, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng, đã cũ kèm theo là 01 chiếc sim, trên sim có 4 dãy số đều thu giữ của **Trương Văn T** và số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên bản giao nhận tài sản số 83/2023/BBGN-CQCSĐT CATP và Biên bản giao nhận tài sản số 84/2023/BBGN-CQCSĐT CATP ngày 09/10/2023 của Cơ quan CSĐT **Công an thành phố C** và **Kho bạc nhà nước C3**.

Trả lại bị cáo **Trương Văn T** 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng kèm theo 01 chiếc sim, trên sim có 5 dãy số thu giữ của **Trương Văn T**.

Vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31/BB-THA ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo **Trương Văn T**, **Trương Văn L1**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các bị cáo **Trương Văn T**, **Trương Văn L1** có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CQĐT CA thành phố Cẩm Phả;
- CQTHA HS thành phố Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu HS - VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Gái**